

Bản án số: 47/2024/HS-ST
Ngày: 25/06/2024

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH HÀ NAM

(là bạn T quen qua mạng xã hội) gọi đến số thuê bao 09852310xx của T và rủ T đi đến khu vực xã A, huyện B chơi. T điều khiển xe mô tô BKS 15G1-392.44 đi sang khu vực ngã tư Đô Hai thuộc xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Sau khi T đến nơi được 30 phút thì gặp “Du”, “Du” hỏi: “*Bạn có cái kia chưa*” (ý hỏi có ma túy đá chưa). T trả lời: “*Có đây rồi*”. Sau đó, “Du” dẫn T đến nhà nghỉ Gold thuộc địa phận thuộc địa phận thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam. Đến nơi, Du bảo: “*Bạn đứng đợi tôi một lát, tôi đi đón bạn*” thì T đi vào gặp quản lý nhà nghỉ Gold thuê phòng số 202 để đợi “Du”. Khi vào trong phòng số 202, T lấy gói ma túy đá từ trong túi quần bên phải đang mặc ra bỏ vào ngăn kéo kệ đầu giường với mục đích để sử dụng. Khoảng 05 phút sau vào khoảng 22 giờ ngày 18/02/2024, Tổ công tác Công an huyện B và Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Công an xã A tiến hành kiểm tra nhà nghỉ Gold thì phát hiện T đang trong phòng số 202, trong ngăn kéo kệ đầu giường phòng số 202 có 01 gói được dán bằng băng dính màu đen mở ra bên trong có túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa các tinh thể màu trắng, T khai nhận đó là gói ma túy đá của T cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và tạm giữ tài sản liên quan gồm: Thu giữ trong ngăn kéo kệ đầu giường phòng số 202 nhà nghỉ Gold: 01 gói được dán bằng băng dính màu đen, bên trong có túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa các tinh thể màu trắng, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01. Thu giữ của Nguyễn Anh T: 01 điện thoại cảm ứng, mặt sau có chữ Redmi, bên trong lắp 02 sim điện thoại, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02. Tạm giữ của Nguyễn Anh T: 01 xe mô tô WAVE BKS 15G1-392.44 kèm 01 chìa khóa xe; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 004934 tên chủ xe NGUYỄN THỊ HAY.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp phòng số 202 của nhà nghỉ Gold và chỗ ở của Nguyễn Anh T nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 171/KL-KTHS ngày 23/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: “*Mẫu tinh thể trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,346 g (không phải ba trăm bốn mươi sáu gam), loại Methamphetamine*”.

Tại Cáo trạng số 39/CT - VKS - MT ngày 16/05/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố Nguyễn Anh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Hà Nam đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy cùng bao gói mẫu vật còn lại sau giám định. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi; tịch thu tiêu hủy các sim điện thoại lắp trong điện thoại.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận hành vi tàng trữ Methamphetamine để sử dụng như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo không đề nghị được lấy lại sim điện thoại lắp trong máy điện thoại sử dụng vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện B và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo không có khiếu nại gì về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng.

[2] Về tội danh: Hành vi tàng trữ 0,346 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích sử dụng bị Lực lượng Công an bắt quả tang vào khoảng 22 giờ ngày 18/02/2024 tại phòng số 202 nhà nghỉ Gold thuộc địa phận thôn B, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam của bị cáo Nguyễn Anh T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết “*Người phạm tội T khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết nào.

[4] Về hình phạt: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; vi phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự, gây bất bình trong nhân dân do vậy Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ cũng như hoàn cảnh gia đình của bị cáo để quyết định mức hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan CSĐT Công an huyện B, xét bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành do vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại cảm ứng, mặt sau có chữ Redmi, bên trong lắp 02 sim điện thoại có số thuê bao là 09852310xx và 03775703xx, là tài sản của Nguyễn Anh T. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại và sim điện thoại 09852310xx bị cáo T sử dụng vào việc liên lạc với tài khoản Facebook là “*Đào Du*” để rủ nhau sử dụng trái phép chất ma túy, còn sim điện thoại 03775703xx không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng T không đề nghị lấy lại sim điện thoại do đó tịch thu sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại; tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại lắp trong máy.

Về tài sản tạm giữ là chiếc xe mô tô BKS 15G1-392.xx cùng chìa khóa xe và đăng ký xe: Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1982 là chị gái của T. Chị H cho T mượn chiếc xe từ khoảng tháng 01/2024 nhưng không biết việc T sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi liên quan đến tội phạm về ma túy. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại chiếc xe, chìa khóa xe cùng giấy tờ liên quan cho chị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Các tình tiết khác liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc số ma túy Methamphetamine đã thu giữ và các đối tượng có liên quan trong vụ án: Ngoài lời khai của Nguyễn Anh T, tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy Methamphetamine đã thu giữ, đối tượng sử dụng tài khoản Zalo là “Ben”, đối tượng sử dụng tài khoản Facebook là “Đào Du” và sim điện thoại có số thuê bao 08162631xx để xem xét, xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành kiểm tra, khai thác dữ liệu trong điện thoại cảm ứng, mặt sau có chữ Redmi thu giữ của Nguyễn Anh T, kết quả xác định: 02 sim điện thoại lắp trong điện thoại có số thuê bao là 09852310xx và 03775703xx. Kiểm tra phần lịch sử điện thoại trong sim điện thoại 09852310xx có số thuê bao 08162631xx liên lạc với T ngày 18/02/2024. T khai nhận đó là số điện thoại của người sử dụng tài khoản Facebook là “Đào Du” đã liên lạc với T. Ngoài ra, không có số thuê bao nào liên quan đến tội phạm về ma túy. Kiểm tra ứng dụng Zalo, Facebook trong điện thoại: Không có tin nhắn, cuộc gọi nào liên quan đến tội phạm về ma túy. Đối với tài khoản Zalo “Ben” và tài khoản Facebook “Đào Du”, T khai nhận sau khi nhận tin, gọi điện với những người đó thì T đã xóa hết lịch sử liên lạc.

Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, xác định được thông tin người sử dụng số thuê bao điện thoại 08162631xx là ông Vũ Văn M, sinh năm 1977, trú tại xóm V, xã Vĩnh T, huyện Yên T, tỉnh Nghệ An. Kết quả ủy thác điều tra xác định ông Vũ Văn M không sử dụng số thuê bao điện thoại 08162631xx và tài khoản Facebook “Đào Du”, ông M không cho ai mượn chứng minh nhân dân hoặc đứng tên đăng ký hộ số thuê bao điện thoại 0816263141 và cũng không quen biết ai là Nguyễn Anh T - sinh năm 1991, trú tại thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T **02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ (ngày 19/02/2024).

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong có số 171/KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động mặt sau có chữ Redmi; tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại di động lắp trong máy điện thoại.

Vật chứng được xác định theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/05/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Anh T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai; báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Đặng Trần Anh Dũng
(Đã ký)